TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **60**/2018/QĐST- HNGĐ	*Hàm Yên, ngày 28 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Anh T.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Quang T.

2. Bà Phan Thị B.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2018/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Đặng Thị B**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn A, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Bị đơn: Anh **Trần Văn Đ**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn A, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị B và anh Trần Văn Đ.

- Về con chung: Giao cháu Trần Thị Tường V, sinh ngày 11 tháng 5 năm 2014 cho chị Đặng Thị B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Trần Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Đặng Thị B. Anh Trần Văn Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Chị Đặng Thị B và anh Trần Văn Đ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Chị Đặng Thị B và anh Trần Văn Đ cùng xác định hai bên tự thỏa thuận chia cho nhau khi ly hôn, nên không đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết.

- Về tài sản vay nợ chung và tài sản cho vay nợ chung: Chị Đặng Thị B và anh Trần Văn Đ cùng xác định không có, nên không đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết.

- Về án phí: Chị Đặng Thị B phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự ly hôn đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo Biên lai thu số N^{o} 0003901 ngày 02/01/2018, của Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Chị B đã nộp đủ án phí.

Anh Trần Văn Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THA DS huyện H;
- Các đương sự;
- UBND xã Y (Nơi ĐKKH);
- Lu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Anh Tuấn